

Số: 4659/QĐ-NHCS

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục giải quyết công việc mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động tín dụng, hoạt động khác thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngân hàng Chính sách xã hội

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

Căn cứ Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH);

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của NHCSXH ban hành kèm theo Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ văn bản số 705/NHCS-PC ngày 12/02/2018 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn thực hiện kiểm soát thủ tục giải quyết công việc của NHCSXH;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban: Pháp chế, Tín dụng người nghèo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục giải quyết công việc mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động tín dụng, hoạt động khác thuộc thẩm quyền giải quyết của NHCSXH.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng NHCSXH; Giám đốc: Ban Pháp chế, Ban Tín dụng người nghèo, các Ban chuyên môn nghiệp vụ tại Hội sở chính; Trung tâm Đào tạo, Trung tâm Công nghệ thông tin, Sở giao dịch, Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (để b/c);
- Tổng Giám đốc; Trưởng BKS (để b/c);
- Các Phó TGD, KTT;
- Website NHCSXH (Ban PC);
- Lưu: VT, TDNN, PC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Hải

**THỦ TỤC GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG,
BÁI BỎ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG, HOẠT ĐỘNG KHÁC THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**
Ban hành kèm theo Quyết định số 465/QĐ-NHCS ngày 12 tháng 6 năm 2023
của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội



**Phần A
DANH MỤC THỦ TỤC GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC**

1. Danh mục thủ tục giải quyết công việc (TTGQCV) mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của NHCSXH

Số TT	Tên thủ tục TTGQCV	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục phê duyệt cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Chương trình EPS- Theo Quyết định số 16/QĐ-TTg)	Hoạt động tín dụng	NHCSXH nơi thực hiện thủ tục (cấp tỉnh, cấp huyện)

2. Danh mục TTGQCV được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của NHCSXH

Số TT	Số hồ sơ TTGQCV	Tên thủ tục TTGQCV	Tên văn bản quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	2.002505	Thủ tục ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Chương trình EPS- Theo Nghị định số 112/2021/NĐ-CP)	Văn bản số 4658/HD-NHCS ngày 12/6/2023 của Tổng Giám đốc NHCSXH Hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc	Hoạt động khác	NHCSXH nơi thực hiện thủ tục (cấp tỉnh, cấp huyện)

[Handwritten signature]

3. Danh mục TTGQCV bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của NHCSXH

Số TT	Số hồ sơ TTGQCV	Tên thủ tục TTGQCV	Tên văn bản quy định việc bãi bỏ TTGQCV	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	2.002306	Thủ tục phê duyệt cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Chương trình EPS- Theo Quyết định số 12/QĐ-TTg)	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại NHCSXH đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc - Văn bản số 4658/HD-NHCS ngày 12/6/2023 của Tổng Giám đốc NHCSXH Hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc 	Hoạt động tín dụng	NHCSXH nơi thực hiện thủ tục (cấp tỉnh, cấp huyện)

Phần B
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC GIẢI QUYẾT
CÔNG VIỆC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

1. Thủ tục phê duyệt cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Chương trình EPS- Theo Quyết định số 16/QĐ-TTg)

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1. Khách hàng:

- Lập Giấy đề nghị vay vốn (ban hành kèm theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ) trình Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi khách hàng đăng ký thường trú) xác nhận cụ thể về đối tượng được vay vốn.

- Nộp hồ sơ vay vốn đến NHCSXH nơi thực hiện thủ tục (bao gồm Giấy đề nghị vay vốn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã và các giấy tờ có liên quan).

Bước 2. NHCSXH nơi thực hiện thủ tục:

- Tiếp nhận hồ sơ vay vốn do khách hàng cung cấp.

- Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ vay vốn của khách hàng, NHCSXH nơi thực hiện thủ tục lập Thông báo tiếp nhận hồ sơ vay vốn (mẫu số 05/CVKQ) gửi khách hàng.

+ Trường hợp hồ sơ vay vốn đầy đủ, hợp pháp, hợp lệ, NHCSXH nơi thực hiện thủ tục xem xét, phê duyệt cho vay trên Giấy đề nghị vay vốn và gửi Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 06/CVKQ) cho khách hàng.

+ Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt cho vay, NHCSXH nơi thực hiện thủ tục gửi Thông báo từ chối cho vay (mẫu số 07/CVKQ) cho khách hàng, ghi rõ lý do từ chối.

b) Cách thức thực hiện: Khách hàng nộp hồ sơ vay vốn trực tiếp đến NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Khách hàng kê khai: Giấy đề nghị vay vốn (ban hành kèm theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023): 01 bản chính (lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục).

- Khách hàng nộp các giấy tờ có liên quan:

+ Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc: 01 bản sao (lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);

+ Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu (còn hiệu lực): 01 bản sao (lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);

+ Giấy xác nhận thân nhân người có công với cách mạng theo mẫu số 4 ban hành theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ (đối



với khách hàng thuộc đối tượng thân nhân của người có công với cách mạng): 01 bản sao (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục*);

+ Quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền (đối với khách hàng thuộc đối tượng người lao động bị thu hồi đất): 01 bản sao (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục*);

d) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi thực hiện thủ tục nhận được hồ sơ vay vốn đầy đủ, hợp lệ từ khách hàng.

đ) Đối tượng thực hiện TTGQCV: Cá nhân

e) Cơ quan giải quyết TTGQCV: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện nơi khách hàng đăng ký thường trú.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã.

g) Kết quả thực hiện TTGQCV: Thông báo phê duyệt cho vay (*mẫu số 06/CVKQ*) hoặc Thông báo từ chối cho vay (*mẫu số 07/CVKQ*)

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị vay vốn (ban hành kèm theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTGQCV:

Khách hàng là người lao động đáp ứng các điều kiện sau:

- Thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại NHCSXH theo quy định:

+ Người lao động thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định từng thời kỳ;

+ Người lao động thuộc hộ cận nghèo theo chuẩn cận nghèo được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định từng thời kỳ;

+ Người lao động là người dân tộc thiểu số;

+ Người lao động bị thu hồi đất;

+ Người lao động là thân nhân của người có công với cách mạng.

- Đã ký Hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với Trung tâm Lao động ngoài nước.

- Có đăng ký thường trú trên địa bàn nơi NHCSXH giải quyết thủ tục cho người lao động vay vốn.

l) Căn cứ pháp lý của TTGQCV:

- Luật số 69/2020/QH14 Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được Quốc hội thông qua ngày 13/11/2020;

- Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

- Văn bản số 4658/HD-NHCS ngày 12/6/2023 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN
(Dùng cho khách hàng vay vốn để ký quỹ)

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội

Họ tên khách hàng:..... Dân tộc:.....

Giới tính:..... Ngày sinh/...../.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:...../...../.....; Nơi cấp:.....

Nơi đăng ký thường trú:.....

Địa chỉ cư trú hiện tại:.....

Điện thoại: Email:

Thuộc đối tượng:

- Người lao động là thành viên hộ nghèo
- Người lao động là thành viên hộ cận nghèo
- Người lao động là người dân tộc thiểu số
- Người lao động là thân nhân người có công với cách mạng
- Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất
- Người lao động

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội cho tôi vay vốn để ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Hợp đồng số ngày/...../..... đã ký với Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Số tiền vay: đồng (*Bằng chữ:*)

Thời hạn vay vốn: Lãi suất tiền vay:%/năm.

Tôi xin cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày ... tháng ... năm

XÁC NHẬN CỦA UBND

XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN

Ông/bà:

thuộc đối tượng⁽¹⁾theo quy định hiện hành.

..., ngày ... tháng ... năm ...

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

KHÁCH HÀNG VAY VỐN

(Ký, ghi rõ họ tên)



PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

Số tiền cho vay:đồng.

Mục đích sử dụng vốn: Ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Thời hạn cho vay:.....tháng.

Lãi suất:%/năm. Lãi tiền vay được thu định kỳ hằng tháng khi Ngân hàng Chính sách xã hội trả lãi tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

Hạn trả nợ: ngày...../...../.....

.....ngày tháng ...năm

Cán bộ tín dụng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng phòng KH-NVTD
(Tổ trưởng KH-NV)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận rõ đối tượng vay vốn thuộc diện hộ nghèo/hộ cận nghèo/hộ đồng bào dân tộc thiểu số/thân nhân người có công với cách mạng/người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất/người lao động....



2. Thủ tục ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Chương trình EPS - Theo Nghị định số 112/2021/NĐ-CP đối với khách hàng không vay vốn để ký quỹ và Theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 đối với khách hàng vay vốn để ký quỹ)

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Khách hàng:

- Cung cấp Hồ sơ đề nghị ký quỹ đến Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) nơi thực hiện thủ tục ký quỹ.

+ **Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS;**

+ **Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực.**

- Thỏa thuận và ký kết Hợp đồng ký quỹ với Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (gọi tắt là Trung tâm Lao động ngoài nước) và NHCSXH nơi thực hiện thủ tục, cụ thể:

+ Đối với người lao động không vay vốn để ký quỹ: Hợp đồng ký quỹ (Mẫu số 01/KQHQ)

+ Đối với người lao động vay vốn để ký quỹ: Hợp đồng ký quỹ (Mẫu số 01A/CVKQ)

- Nộp tiền ký quỹ (tiền mặt/chuyển khoản) vào NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

Bước 2: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục

- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của Hồ sơ đề nghị ký quỹ do khách hàng cung cấp, đối chiếu với Danh sách người lao động đã được phía Hàn Quốc chấp nhận vào làm việc do Hội sở chính NHCSXH thông báo. Trường hợp Hồ sơ đề nghị ký quỹ đảm bảo hợp pháp, hợp lệ, cán bộ NHCSXH nơi thực hiện thủ tục hoàn thiện Hợp đồng ký quỹ (Mẫu số 01/KQHQ hoặc 01A/CVKQ).

- Thỏa thuận và ký kết Hợp đồng ký quỹ với khách hàng và Trung tâm Lao động ngoài nước (Mẫu số 01/KQHQ hoặc 01A/CVKQ).

- Tiếp nhận tiền ký quỹ của khách hàng nộp.

- Mở tài khoản tiền gửi ký quỹ cho khách hàng.

- Ban hành Giấy xác nhận ký quỹ (Mẫu số 02/KQHQ-đối với khách hàng không vay vốn để ký quỹ; Mẫu số 02/CVKQ - đối với khách hàng vay vốn để ký quỹ): 03 bản (01 bản lưu NHCSXH nơi nhận ký quỹ, 01 bản giao khách hàng, 01 bản gửi Trung tâm Lao động ngoài nước).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

c) Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

- Khách hàng nộp:

+ Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS: **01 bản sao** (lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);

+ Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực: **01 bản sao** (*lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục*);

+ NHCSXH nơi thực hiện thủ tục, Trung tâm lao động ngoài nước và khách hàng lập Hợp đồng ký quỹ (Mẫu số 01/KQHQ - đối với khách hàng không vay vốn để ký quỹ; **Mẫu số 01A/CVKQ** – *đối với khách hàng vay vốn để ký quỹ*): (01 bản lưu khách hàng, 01 bản lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục, 01 bản lưu Trung tâm lao động ngoài nước).

Lưu ý: Bản sao các giấy tờ nêu trên được xuất trình kèm bản chính để đối chiếu.

d) Thời hạn giải quyết: Ngay sau khi khách hàng xuất trình các giấy tờ hợp pháp, hợp lệ và nộp tiền ký quỹ.

đ) Đối tượng thực hiện: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm lao động ngoài nước

g) Kết quả thực hiện: Giấy xác nhận ký quỹ (**Mẫu số 02/KQHQ** - *đối với khách hàng không vay vốn để ký quỹ*; **Mẫu số 02/CVKQ** - *đối với khách hàng vay vốn để ký quỹ*)

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai: (Không có)

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục: Khách hàng là người lao động đã được phía Hàn Quốc chấp nhận vào làm việc và ký Hợp đồng với Trung tâm Lao động ngoài nước về việc đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục:

- Luật số 69/2020/QH14 Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được Quốc hội thông qua ngày 13/11/2020;

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

- Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều lệ về tổ chức và hoạt động của NHCSXH;

- **Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;**

- Văn bản thỏa thuận số 5305/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 08/7/2022 giữa NHCSXH và Trung tâm Lao động ngoài nước, thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Văn bản thỏa thuận số 4657/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 12/6/2023 giữa NHCSXH và Trung tâm Lao động ngoài nước, thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Văn bản số 5306/NHCS-TDNN ngày 08/7/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

- Văn bản số 4658/HD-NHCS ngày 12/6/2023 của Tổng Giám đốc hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Ghi chú: “Phần chữ *in nghiêng, đậm* là nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế”.